

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Thông tin về học phần

Tên học phần: Quản lý dự án phần mềm

Mã học phần: 0101001017

Số tín chỉ: 3 tín chỉ

Tổng số tiết quy chuẩn: 45 tiết

Phân bổ thời gian:

Tổng thời gian học của sinh viên	Giờ trên lớp				Tổng thời gian học trên lớp và tự học
L = Lý thuyết T = Bài tập P = Thực hành O = Thảo luận/seminar	L	T	P	O	
	27	3	15	0	30 + 90 = 120

**Loại học phần:** Bắt buộc

**Học phần tiên quyết:** Phân tích thiết kế hệ thống

**Học phần học trước:** Phân tích thiết kế các hệ thống thông tin, Kỹ thuật lập trình.

**Học phần học song hành:** Không

**Ngôn ngữ giảng dạy:** Tiếng Việt  Tiếng Anh:

**Đơn vị phụ trách:** Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

### 2. Thông tin về các giảng viên

Giảng viên bộ môn Công nghệ Thông tin, Khoa Kỹ thuật – Công nghệ

### 3. Mục tiêu của học phần (ký hiệu MT):

Sau khi hoàn thành học phần này, sinh viên có thể:

- **Về kiến thức**

**MT1** Hiểu và vận dụng các bước thực hiện và triển khai các hoạt động liên quan đến lập kế hoạch và quản lý một dự án công nghệ thông tin.

- **Về kỹ năng**

**MT2** Thành thạo kỹ năng xác định và phân chia công việc, kỹ năng ước lượng công việc, kỹ năng lập kế hoạch, kỹ năng triển khai và kiểm soát lịch trình.

**MT3** Hiểu và vận dụng các công việc quản lý dự án cho một dự án có quy mô nhỏ và vừa.

- **Về năng lực tự chủ và trách nhiệm**

**MT4** Nghiêm túc, trách nhiệm, chủ động, tích cực, chăm chỉ, cẩn thận.

### 4. Mức đóng góp của học phần cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo

Học phần đóng góp cho chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PO) theo mức độ sau:

0 = Không đóng góp; 1 = Mức thấp; 2 = Mức trung bình; 3 = Mức cao

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CĐR của CTĐT								
0101001010 101001017	Quản lý dự án	PO1	PO2	PO3	PO4	PO5	PO6	PO7	PO8	PO9
		0	0	0	2	2	3	2	2	3
	phần mềm	PO10	PO11	PO12	PO13	PO14	PO15	PO16	PO17	
		3	2	2	3	3	1	2	2	

### 5. Chuẩn đầu ra của học phần (CO)

Mục tiêu HP	CĐR của HP	Nội dung CĐR của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên sẽ có khả năng:	CĐR của CTĐT
<b>Kiến thức</b>			
MT1	CO1	<b>Hiểu biết</b> kiến thức cơ bản về khoa học tự nhiên, xã hội, khoa học chính trị, pháp luật ứng dụng trong hoạt động quản lý dự án.	PO1, PO4, PO10
MT1	CO2	<b>Hiểu, vận dụng</b> các kiến thức chuyên ngành vào hoạt động quản lý dự án.	PO9, PO10, PO13, PO14
MT1	CO3	<b>Phân tích và triển khai</b> các bước quản lý dự án CNTT	PO9, PO13, P14
MT1	CO4	<b>Ứng dụng</b> tốt và làm chủ các công cụ cần thiết trong quản lý dự án; có khả năng phân tích và tổng hợp kiến thức, cập nhật được những thay đổi về công nghệ theo xu thế hiện đại	PO6, PO9, PO10, PO13, PO14
<b>Kỹ năng</b>			
MT3	CO5	<b>Vận dụng</b> các kiến thức khoa học kỹ thuật và chuyên môn một cách linh hoạt vào lĩnh vực quản lý dự án CNTT	PO4, PO5, PO6, PO10
MT3	CO6	<b>Vận dụng</b> các công cụ phần mềm vào hoạt động quản lý dự án.	PO4, PO5, PO10
MT2	CO7	<b>Thành thạo</b> kỹ năng làm việc hiệu quả theo nhóm; kỹ năng giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình, thảo luận. Vận dụng xây dựng, tổ chức, điều hành và quản lý các dự án liên quan có hiệu quả	PO10, PO12, PO13, PO14
MT2	CO8	<b>Có kỹ năng</b> tự cập nhật những thay đổi, nắm bắt các tiến bộ khoa học kỹ thuật, có khả năng tự học, tự nghiên cứu, làm việc độc lập.	PO9, PO10, PO13, PO14
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>			
MT4	CO9	Có tư duy sáng tạo, có phẩm chất đạo đức, có năng lực dẫn dắt về chuyên môn nghiệp vụ đã	PO10, PO11, PO12

		được đào tạo; có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.	
<b>MT4</b>	<b>CO10</b>	Có khả năng tự định hướng, thích nghi với môi trường làm việc khác nhau;	<b>PO12, PO13</b>
<b>MT4</b>	<b>CO11</b>	Tự học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ;	<b>PO10, PO16, PO17</b>
<b>MT4</b>	<b>CO12</b>	Có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật;	<b>PO11, PO12, PO13</b>

## 6. Nội dung tóm tắt của học phần

Cung cấp những kiến thức cơ bản về các khía cạnh tri thức của việc quản lý dự án phần mềm và cách thức để thực hiện các công việc liên quan tới quản lý một dự án phần mềm.

## 7. Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học

<b>Phương pháp, hình thức tổ chức dạy học</b>	<b>Mục đích</b>	<b>CĐR của HP đạt được</b>
Diễn giảng	Cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức nền tảng của môn học một cách khoa học, logic.	<b>CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO9</b>
Hỏi đáp	Gợi mở những kiến thức có sẵn của sinh viên, sau đó thúc đẩy sinh viên suy nghĩ, tìm tòi câu trả lời. Từ đó, sinh viên có thể tự làm rõ các kiến thức mới.	<b>CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO9, CO10, CO11</b>
Thực hiện bài tập	Vận dụng nội dung môn học vào các vấn đề thực tiễn.	<b>CO1, CO2, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8, CO9</b>
Báo cáo nhóm	Cải thiện năng lực sinh viên thông qua việc vận dụng kiến thức vào tình huống cụ thể.	<b>CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO8, CO9, CO10, CO11, CO12</b>
Nghiên cứu bài học, đọc tài liệu tham khảo	Tăng cường năng lực tự học, hướng sinh viên tự đi tìm tri thức của bản thân.	<b>CO3, CO4, CO5, CO6, CO7, CO11</b>

## 8. Nhiệm vụ của sinh viên

- Dự lớp: Đọc trước giáo trình, phát hiện vấn đề, nghe giảng, nêu các câu hỏi và tham gia thảo luận về các vấn đề do giáo viên và sinh viên khác đặt ra.
- Bài tập: Phát hiện vấn đề, tham gia giải và sửa bài tập trên lớp.
- Nghiên cứu: Đọc tài liệu tham khảo, tham gia thuyết trình.
- Thảo luận tổ hoặc thuyết trình tại lớp do giảng viên phân công.
- Làm bài tập ứng dụng hoặc bài tập tình huống để củng cố kiến thức đã được học.

## 9. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên

Việc đánh giá kết quả học tập của sinh viên được tính trên thang điểm 10 và chia thành 3 hình thức sau:

Hình thức	Trọng số (%)	Tiêu chí đánh giá	CĐR của HP	Điểm tối đa
Chuyên cần	20	Tính chủ động, mức độ tích cực chuẩn bị bài và tham gia các hoạt động trong giờ học.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO11, CO12	5
		Số buổi học tham dự bắt buộc.		5
Báo cáo nhóm	30	Theo 4 tiêu chí chính bao gồm: nội dung, hình thức báo cáo, thực hiện báo cáo và hỏi đáp.	CO1, CO2, CO3, CO4, CO9, CO10, CO11	10
Thi kết thúc HP	50	Theo đáp án, thang điểm của giảng viên đề ra (Tự luận hoặc trắc nghiệm)	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO6, CO9	10

## 10. Học liệu

### - Tài liệu chính

[1]. PGS.TS.Huỳnh Xuân Hiệp, ThS. Võ Huỳnh Trâm, ThS.Phan Phương Lan, *Giáo trình Quản lý dự án phần mềm*, NXB Đại học Cần Thơ, 2015.

[2]. Khoa Kỹ thuật - Công nghệ, *Bài giảng Quản lý dự án phần mềm*, ĐHNCT, 2020.

### - Tài liệu tham khảo

[3]. Nguyễn Thị Thanh Trúc, Cáp Phạm Đình Thăng, *Tài liệu hướng dẫn thực hành quản trị dự án công nghệ thông tin*, ĐH quốc gia TP HCM, 2014.

[4]. Ngô Trung Việt, *Giáo trình quản lý dự án Công nghệ thông tin*, ĐH Quốc gia TP.HCM, 2010.

[5]. Phạm Thảo, *Bài giảng quản lý dự án Công nghệ thông tin*, ĐH Kinh tế quốc dân, 2019.

## 11. Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	Tài liệu	CĐR của HP
1,2	<p><b>Chương 1: Tổng quan về Quản lý dự án phần mềm</b></p> <p>1.1. Khái niệm về dự án/ dự án phần mềm</p> <p>1.2. Khái niệm về quản lý dự án</p> <p>1.3. Quản lý dự án và chiến lược tổ chức</p> <p>1.4. Các nhân tố thành công của dự án.</p> <p><b>Chương 2: Xác định dự án</b></p> <p>2.1.Ảnh hưởng của tổ chức đến dự án</p> <p>2.2.Các bên liên quan và quản trị dự án</p>	[1],[2]	CO1, CO2, CO3, CO6, CO7, CO8

Tuần	Nội dung	Tài liệu	CDR của HP
	2.3.Nhóm dự án 2.4.Vòng đời dự án <b>Chương 3: Lập kế hoạch dự án</b> 3.1. Các tương tác của tiến trình quản lý dự án phổ biến 3.2. Các nhóm tiến trình quản lý dự án 3.3. Thông tin dự án 3.4 Các lĩnh vực quản lý dự án		
3,4	<b>Chương 4: Quản lý tích hợp dự án</b> 4.1.Các bước thực hiện quản lý tích hợp 4.2.Dữ liệu đầu vào của quản lý tích hợp 4.3.Kết xuất trung gian của quản lý tích hợp 4.4.Kết quả đầu ra của quản lý tích hợp 4.5. Công cụ và kỹ thuật quản lý tích hợp <b>Chương 5: Quản lý phạm vi dự án</b> 5.1. Các bước thực hiện của quản lý phạm vi dự án 5.2. Dữ liệu đầu vào của quản lý phạm vi dự án 5.3.Kết xuất trung gian của quản lý phạm vi dự án 5.4. Kết quả đầu ra của quản lý phạm vi dự án 5.5. Công cụ và kỹ thuật trong quản lý phạm vi dự án	[1],[2]	CO1, CO2, CO3, CO5, CO6, CO7, CO8,
5,6	<b>Chương 7: Quản lý chi phí dự án</b> 7.1. Các bước thực hiện trong quản lý chi phí dự án 7.2. Dữ liệu đầu vào của quản lý chi phí dự án 7.3.Kết xuất trung gian của quản lý chi phí dự án 7.4. Kết quả đầu ra của quản lý chi phí dự án 7.5. Công cụ và kỹ thuật trong quản lý chi phí dự án <b>Chương 8: Quản lý chất lượng dự án</b> 8.1. Các bước trong tiến trình quản lý chất lượng dự án	[1],[2]	CO1, CO2, CO3, CO4, CO5, CO8, CO9

Tuần	Nội dung	Tài liệu	CDR của HP
	8.2. Dữ liệu đầu vào của quản lý chất lượng dự án 8.3. Kết xuất trung gian của quản lý chất lượng dự án 8.4. Kết quả đầu ra của quản lý chất lượng dự án 8.5. Công cụ và kỹ thuật trong quản lý chất lượng dự án		
7,8	<b>Chương 9: Quản lý nguồn nhân lực dự án</b> 9.1. Các bước quản lý nguồn nhân lực dự án 9.2. Dữ liệu đầu vào của quản lý nguồn nhân lực dự án 9.3. Kết xuất trung gian của quản lý nguồn nhân lực dự án 9.4. Kết quả đầu ra của quản lý nguồn nhân lực dự án 9.5. Công cụ và kỹ thuật trong quản lý nguồn nhân lực dự án	[1],[2]	CO1, CO2, CO3, CO5, CO7, CO9, CO10, CO11, CO12
9,10	<b>Chương 10: Quản lý truyền thông dự án</b> 10.1. Các bước trong quản lý truyền thông dự án 10.2. Dữ liệu đầu vào của quản lý truyền thông dự án 10.3. Kết xuất trung gian của quản lý truyền thông dự án 10.4. Kết quả đầu ra của quản lý truyền thông dự án 10.5. Công cụ và kỹ thuật trong quản lý truyền thông dự án	[1],[2]	CO1, CO2, CO3, CO5, CO7, CO9, CO10
11	<b>Chương 11: Quản lý rủi ro dự án</b> 11.1. Các bước trong quản lý rủi ro dự án 11.2. Dữ liệu đầu vào của quản lý rủi ro dự án 11.3. Kết xuất trung gian của quản lý rủi ro dự án 11.4. Kết quả đầu ra của quản lý rủi ro dự án	[1],[2]	CO1, CO2, CO3, CO5, CO7, CO9, CO10

<b>Tuần</b>	<b>Nội dung</b>	<b>Tài liệu</b>	<b>CDR của HP</b>
	11.5. Công cụ và kỹ thuật trong quản lý rủi ro dự án		
<b>12</b>	<b>Chương 12: Quản lý mua sắm dự án</b> 12.1. Các bước thực hiện của quản lý mua sắm dự án 12.2. Dữ liệu đầu vào của quản lý mua sắm dự án 12.3. Kết xuất trung gian của quản lý mua sắm dự án 12.4. Kết quả đầu ra của quản lý mua sắm dự án 12.5. Công cụ và kỹ thuật trong quản lý mua sắm dự án	[1],[2]	CO1, CO4, CO5, CO6, CO7, CO9, CO10, CO11, CO12
<b>13</b>	<b>Chương 13: Quản lý các bên liên quan dự án</b> 13.1. Các bước thực hiện quản lý các bên liên quan dự án 13.2. Dữ liệu đầu vào của quản lý các bên liên quan dự án 13.3. Kết xuất trung gian của quản lý các bên liên quan dự án 13.4. Kết quả đầu ra của quản lý các bên liên quan dự án 13.5. Công cụ và kỹ thuật quản lý các bên liên quan dự án	[1],[2]	CO1, CO4, CO5, CO6, CO7, CO9, CO10, CO11, CO12
<b>14,15</b>	<b>Báo cáo nhóm</b> Sinh viên chia nhóm nhỏ (2–3 sv/nhóm) tự chọn 1 sản phẩm phần mềm tùy ý viết bài báo cáo phân tích kế hoạch lập dự án hoàn chỉnh	[1],[2]	CO3, CO4, CO6, CO7, CO9, CO10, CO11, CO12

## 12. Cơ sở và thiết bị

- Phòng học với sức chứa khoảng 60 sinh viên, có trang bị bảng lớn, máy chiếu, hệ thống khuếch đại âm thanh và máy tính (tương ứng với số lượng sinh viên).
- Giáo viên tự trang bị máy tính cá nhân và các công cụ hỗ trợ khác.

**KHOA KỸ THUẬT – CÔNG NGHỆ    BỘ MÔN CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**